TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2022/HS-ST
Ngày: 25-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trúc Thiện

***Các Hội thẩm nhân dân*:** 1. Ông Nguyễn Thái Hòa

2. Bà Thiều Thị Phi Loan

- ***Thư ký Tòa án***: Ông Lê Văn Thanh – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Như Nên – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 587/2021/TLST-HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 587/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tr Đ D;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 06/8/1996, tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký HKTT: 21A, đường 12, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số 6, đường 12, tổ 3, khu phố 5, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; con ông Trần Hữu Nhơn, sinh năm 1965 và bà Đoàn Thị Khanh, sinh năm 1965; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Mai Trang-sinh năm 2001 và có 01 con chung sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ từ ngày 23/6/2021 chuyển tạm giam theo Lệnh số 867 ngày 01/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tr Đ D là người sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Dự nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, Dự điều khiển xe mô tô biển số 53X9-3313 đến khu vực đường "Bùi Viện" thuộc phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh mua của đối tượng tên Cường (không rõ lai lịch) 02 (hai) gói ma túy tổng hợp, với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Dự cất giấu số ma túy vừa mua vào hai ống quần Dự đang mặc (mỗi bên ống quần 01 gói). Dự điều khiển xe mô tô biển số 53X9-3313 đi đến trước quán cà phê "Công Viên Xanh" thuộc khu phố 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để tìm người bán số ma túy trên nhưng chưa kịp bán thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp cùng Công an phường An Bình, thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra Tr Đ D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Vật chứng, tài sản thu giữ của Tr Đ D, gồm:

- 02 (hai) nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong có chữ ký của Tr Đ D và dấu mộc của Công an phường An Bình, thành phố Biên Hòa.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, số imei 353283078949950 là tài sản của Tr Đ D không liên quan đến vụ án.

- 01 (một) xe mô tô biển số 53X9-3313, số máy 9Y049325, số khung RLCS16S20. Dự khai chiếc xe mô tô trên là tài sản của Dự mua lại của người khác (hiện không rõ nhân thân lai lịch) với giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) để làm phương tiện đi lại. Kết quả xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai thì xe mô tô biển số 53X9-3313 (có số khung số máy nêu trên) không xác định được nguồn gốc xe và chủ sở hữu.

*Tại Kết luận giám định số 1340/KLGĐ-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

"Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy,** có khối lượng**: 9,9258 gam,** loại**: Methamphetamine".**

Tại cáo trạng số 596/CT/VKSBH ngày 24 tháng 11 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Tr Đ D về tội "Mua bán trái phép

chất ma túy", theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều, khoản và tội danh nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt (chưa có tiền án tiền sự), có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 07(bảy) đến 08 (tám) năm tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận, Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, tại trước quán cà phê "Công Viên Xanh" thuộc khu phố 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Tr Đ D có hành vi mang theo 02 (hai) gói ma túy có khối lượng **9,9258 gam,** loại**: Methamphetamine** với mục đích để bán cho người khác nhưng chưa kịp bán thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp cùng Công an phường An Bình, thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng tang vật**.** Do vậy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt cần áp dụng Điều 15 Bộ luật hình sự năm 2015**.**

Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và

các chứng cứ khác thể hiện tại hồ sơ vụ án, từ đó đã có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Qua xem xét nhân thân, hành vi của bị cáo xét thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Tr Đ D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng căn cứ pháp luật.

[3]Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án tiền sự) đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần về mức hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự 2015

[4]Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định.

- Giao trả cho Tr Đ D: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, số imei 353283078949950 do không liên quan đến vụ án.

[5]Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[6] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về việc giải quyết vụ án.

Đối với đối tượng tên Cường (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Tr Đ D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 53X9-3313, số máy 9Y049325, số khung RLCS16S20 do chưa rõ nguồn gốc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Tr Đ D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Tr Đ D 07(bảy) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2021

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định tại gói niêm phong số 1340 ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuậy hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Trả cho Tr Đ D: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, số imei 353283078949950 do không liên quan đến vụ án.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành Phố Biên Hòa).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tr Đ D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP Biên Hòa (2);
- Thi hành án hình sự (1);
- Trại giam TP Biên Hòa (1);
- Bị cáo, Ng liên quan (1);
- Lưu HS, VP (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trúc Thiện

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**